



**NGHỊ QUYẾT**

V/v Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (PV Gas South);
- Xét đề nghị của Ông Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 202/TTr-KMN và ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty PV Gas South,

**QUYẾT NGHỊ :**

**Điều 1.** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty, cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2017
1	2	3	4
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>		
<b>1</b>	<b>Khí hóa lỏng LPG</b>	<b>Tấn</b>	<b>273,870</b>
-	LPG rời	Tấn	100,000
-	LPG bình	Tấn	173,870
<b>2</b>	<b>Khí nén CNG</b>	<b>M<sup>3</sup></b>	<b>115,000,000</b>
<b>3</b>	<b>Sản lượng xăng dầu</b>	<b>Lít</b>	<b>4.000.000</b>
<b>4</b>	<b>Sản lượng vỏ bình</b>		
-	Sản xuất mới	Vỏ bình	350,000
-	Bảo dưỡng sửa chữa	Vỏ bình	180,000



II		Chỉ tiêu tài chính	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4,745.64
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	125.20
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng	74.30
III		Đầu tư và xây dựng (Chi tiết như phụ lục 1 kèm theo)	
1	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	202.5
-	Đầu tư xây dựng cơ bản	-	192.5
-	Mua sắm trang thiết bị		10.0
2	Nguồn vốn	Tỷ đồng	202.5
	Vốn chủ sở hữu	-	67.75
	Vốn vay và khác	-	134.75

0509723  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
DOANH NGHIỆP  
MIỀN NAM  
TP. HỒ CHÍ MINH

**Điều 2.** Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo các Phòng, đơn vị trực thuộc của Công ty tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo theo nội dung được chấp thuận tại Điều 1, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Giám đốc, Trưởng các Phòng/Đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Tấn**



**Phụ lục 1: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NĂM 2017 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-KMN/ ngày 20 tháng 3 năm 2017)

TT	Tên dự án	Thời gian		Đơn vị tính	Tổng mức đầu tư/dự toán được duyệt					Lấy kế giá trị giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2016				Kế hoạch năm 2017				Mục tiêu/Công việc thực hiện			
		KC	HT		Số quyết định	Ngày tháng duyệt	Cơ quan duyệt	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Giá trị thực hiện đầu tư	Giá trị giải ngân						
									Vốn CSH	Vốn vay+khác		Vốn CSH	Vốn vay+khác		Tổng số	Vốn CSH	Vốn vay+khác				
<b>TỔNG SỐ</b>					Tỷ đồng																
<b>A DỰ ÁN NHÓM C</b>					Tỷ đồng																
<b>I DỰ ÁN ĐÀ HOÀN THÀNH</b>					Tỷ đồng																
1	Trạm chiết LPG Cà Mau		QI/2016	QIV/2016	Tỷ đồng	191/QĐ-KMN	20/5/2016	KMN	20.0	6.0	14.0	18.8	5.6	13.2	-	1.2	0.3	0.8	Hoàn thành thanh quyết toán		
<b>II DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP</b>					Tỷ đồng																
1	Mở rộng, nâng cấp kho và trạm chiết LPG Cần Thơ		QI/2016	QI/2017	Tỷ đồng	234/QĐ-KMN	17/6/2016	KMN	20.0	6.0	14.0	17.7	5.3	12.4	0.2	2.3	0.7	1.6	Hoàn thành dự án, đưa vào sử dụng. Hoàn thành thanh quyết toán.		
2	Di dời trạm chiết LPG Đất Đỏ - Bà Rịa Vũng Tàu ra Bình Thuận		QIV/2016	QII/2017	Tỷ đồng				15.0	4.5	10.5	1.0	0.3	0.7	14.0	12.6	3.8	8.8	Hoàn thành dự án, đưa vào sử dụng. Thanh quyết toán.		
3	Cải tạo, nâng cấp trạm cấp CNG cho phương tiện GTVT tại ĐH QG - Thủ Đức		QIV/2016	QII/2017	Tỷ đồng				15.0	4.5	10.5	2.0	0.6	1.4	10.4	4.2	1.2	2.9	Hoàn thành dự án, đưa vào sử dụng. Thanh quyết toán.		
4	Di dời kho và trạm chiết LPG của VT Gas tại cảng Đồng Nai		QI/2016	QII/2018	Tỷ đồng	03/NQ-KMN	26/01/2015	KMN	72.0	21.6	50.4	9.0	2.7	6.3	63.0	44.1	13.2	30.9	Hoàn thành 55% công tác san lấp mặt bằng, nền bãi, xây dựng.		
<b>III DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI</b>					Tỷ đồng																
1	Di dời, nâng cấp trạm chiết LPG Vũng Tàu		QI/2017	QIV/2017	Tỷ đồng				18.0	5.4	12.6	-	-	-	15.3	10.7	3.2	7.5	Hoàn thành dự án, đưa vào sử dụng.		
2	Nâng cấp trạm nén CNG Mỹ Xuân		QI/2017	QIV/2017	Tỷ đồng				32.0	9.6	22.4				32.0	25.6	7.7	17.9	Hoàn thành dự án, đưa vào sử dụng.		
3	Nâng cấp trạm nén CNG Hiệp Phước		QI/2017	QIV/2017	Tỷ đồng				28.0	8.4	19.6				28.0	22.4	6.7	15.7	Hoàn thành dự án, đưa vào sử dụng.		
4	Nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình gas của nhà máy BKDK		QI/2017	QIV/2017	Tỷ đồng				22.0	6.6	15.4				22.0	15.4	4.6	10.8	Hoàn thành dự án, đưa vào sử dụng.		
5	Mua kho đạm tại KCN Trà Nóc Cần Thơ (để di dời bộ phận sơn sửa, tái kiểm định bình gas Trạm chiết Cần Thơ sang)		QII/2017	QIV/2017	Tỷ đồng				30.0	9.0	21.0				30.0	30.0	9.0	21.0	Hoàn thành đàm phán, nhận chuyển nhượng.		
6	Cải tạo sửa chữa, nâng cấp các kho, trạm cho toàn PV Gas South		QI/2017	QIV/2017	Tỷ đồng				30.0	9.0	21.0				30.0	24.0	7.2	16.8	Hoàn thành dự án, đưa vào sử dụng.		
<b>B MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ</b>					Tỷ đồng																
1	Trang thiết bị phục vụ SXKD của PV Gas South và các chi nhánh (cần nạp LPG, máy phát điện, máy biến áp, bơm cứu hỏa, máy bán bi, xe tải...)		QIV/2017	QIV/2017	Tỷ đồng				9.0	9.0					9.0	9.0	9.0			Hoàn thành mua sắm.	
2	Trang thiết bị văn phòng khác (máy vi tính, máy photo...)		QIV/2017	QIV/2017	Tỷ đồng				1.0	1.0					1.0	1.0	1.0			Hoàn thành mua sắm.	

